

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: **35/2024/HS-ST**

Ngày 04/7/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Bân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thành Dân và ông Điều Phương

- *Thư ký phiên tòa:* Nguyễn Thị Như Ý – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:* Ông Lê Đức Thọ – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thị xã Phước Long xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số 29/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Phước Long theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu T** (tên gọi khác: Cu Bi), sinh ngày 13/01/2007; tại: Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không, Nghề nghiệp: Học sinh, Giới tính: Nam, Trình độ học vấn 11/12; HKTT: Thôn Phước Quả, xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước, họ và tên cha: Nguyễn Hữu Cừ, sinh năm 1982, họ và tên mẹ Nguyễn Thị Tuyết Phương, sinh năm 1979; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/3/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Cao Khải, sinh năm 1981 – Luật sư Công ty Luật TNHH Khải Khánh. (Có mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Nguyễn Hữu Cừ, sinh năm 1982, địa chỉ: Thôn Tràng Kỹ, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương (Có mặt) và bà Nguyễn Thị Tuyết Phương, sinh năm 1979, địa chỉ: Thôn Phước Quả, xã Phước Tín, TX Phước Long, tỉnh Bình Phước. (Có mặt)

Người bị hại: Bà Phạm Thị Ngọc Bích, sinh năm 1972, địa chỉ: Khu phố 5, phường Thác Mơ, TX Phước Long, tỉnh Bình Phước (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hoàng Thị Kim Cương, sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn Phước Quả, xã Phước Tín, TX Phước Long, tỉnh Bình Phước. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/3/2024, Nguyễn Hữu T từ nhà tại thôn Phước Quả, xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước đến nhà vợ của T là Hoàng Thị Kim Cương ở gần đó, mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ, biển kiểm soát 93K1 – 222.38 để đi mua bánh kẹo tại Trung tâm thương mại Phước Long.

Trên đường đi, T nhớ mẹ ruột của mình là Nguyễn Thị Tuyết Phương nợ tiền của nhiều người nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của các tiệm vàng để giúp mẹ trả nợ. Thực hiện ý định này, T điều khiển xe mô tô trên đến tiệm vàng “Kim Nguyệt” tại khu phố 1, phường Long Thủy, thị xã Phước Long. T vào gặp nhân viên cửa hàng là Nguyễn Minh, T giả vờ hỏi mua 01 lắc đeo tay. Khi đeo thử lắc, T thấy sợ nên lấy lý do lắc không vừa và trả lại. T điều khiển xe mô tô đi lòng vòng rồi quay lại tiệm vàng Kim Nguyệt, T tiếp tục thử lắc trước đó nhưng thấy tiệm vàng Kim Nguyệt lớn nên T không dám thực hiện ý định chiếm đoạt tài sản. T trả lắc lại và điều khiển xe mô tô đi lòng vòng.

Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, T vào tiệm vàng “Ngọc Bích” của bà Phạm Thị Ngọc Bích, cạnh tiệm vàng “Kim Nguyệt”. Tại đây, T dựng xe trên vỉa hè trước cửa hàng, để công tắc xe ở chế độ “Bật nguội”. T vẫn đeo khẩu trang, đội nón bảo hiểm vào gặp 02 nhân viên cửa hàng là Trần Ngọc Phúc Khang và Trần Ngọc Ánh. T bảo nhân viên lấy 02 lắc đeo tay bằng vàng 610 (01 lắc dài 23,4 cm, có trọng lượng 08 chỉ 5,5; 01 lắc dài 21 cm, có trọng lượng 02 chỉ 23,4). T đeo 02 lắc vào 02 tay, giả vờ nói: “02 lắc này rộng, không hợp” và yêu cầu nhân viên lấy lắc khác. Lợi dụng lúc nhân viên không chú ý, T bỏ chạy để chiếm đoạt 02 lắc vàng. Lúc này, Khang phát hiện, truy hô và cùng một số người dân bắt giữ T, giao Công an phường Long Thủy, thị xã Phước Long lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T về hành vi cướp giật tài sản, thu giữ:

- 02 lắc đeo tay bằng vàng 610 (01 lắc dài 23,4 cm, có trọng lượng 08 chỉ 5,5; 01 lắc dài 21 cm, có trọng lượng 02 chỉ 23,4);
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ, biển kiểm soát 93K1 – 222.38;
- 01 áo khoát màu xám ghi; 01 áo thun màu đen; 01 nón bảo hiểm màu xanh, trên nón có chữ “Nón Sơn”; 01 quần dài thể thao màu đen có 03 sọc trắng; 01 đôi dép; 01 khẩu trang màu đen (bút lục 01, 16 – 28, 68 – 70, 78 – 82, 85 – 90).

Ngày 06/3/2024, Công an phường Long Thủy chuyển hồ sơ đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phước Long để điều tra theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 08 ngày 07/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Phước Long, kết luận: Tổng giá trị tài sản trên tại thời điểm xảy ra vụ án là: 37.285.000 đồng (bốn mươi hai triệu bảy trăm hai mươi mốt nghìn đồng) (bút lục 12, 13).

Ngày 13/3/2024, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phước Long đã giao trả cho Phạm Thị Ngọc Bích là chủ tiệm vàng Ngọc Bích: 02 lắc đeo tay bằng vàng 610 (01 lắc dài 23,4 cm, có trọng lượng 08 chỉ 5,5; 01 lắc dài 21 cm, có trọng lượng 02 chỉ 23,4), bà Bích không yêu cầu bồi thường gì thêm (bút lục 83, 84).

Quá trình điều tra thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ, biển kiểm soát 93K1 – 222.38 là của Hoàng Thị Kim Cương, Cương không biết T sử dụng xe vào mục đích phạm tội; 01 áo khoát màu xám ghi; 01 áo thun màu đen; 01 nón bảo hiểm màu

xanh, trên nón có chữ “Nón Sơn”; 01 quần dài thể thao màu đen có 03 sọc trắng; 01 đôi dép; 01 khẩu trang màu đen.

Tại bản cáo trạng số 29/CTr – VKS ngày 14/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T (tên gọi khác: Cu Bi) về tội Cướp giật tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu T (tên gọi khác: Cu Bi) phạm tội *Cướp giật tài sản* và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự, Điều 50; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 90, 91, 98; 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị tuyên trả lại cho bà Hoàng Thị Kim Cương 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ, biển kiểm soát 93K1 – 222.38 và tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu xám ghi; 01 áo thun màu đen; 01 nón bảo hiểm màu xanh, trên nón có chữ “Nón Sơn”; 01 quần dài thể thao màu đen có 03 sọc trắng; 01 đôi dép; 01 khẩu trang màu đen.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 50; Điều 101 Bộ luật hình sự 2015, điểm s, h khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 12 tháng đến 16 tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo là đủ răn đe với bị cáo, để bị cáo có cơ hội tiếp tục học tập, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người chưa thành niên lần đầu phạm tội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo để được về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Phước Long, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Hữu T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm

tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 06/3/2023, Nguyễn Hữu T vào tiệm vàng “Ngọc Bích”, tại khu phố 1, phường Long Thủy, thị xã Phước Long, yêu cầu nhân viên cửa hàng lấy 02 lắc đeo tay bằng vàng đưa bị cáo T đeo thử. Sau khi đeo vàng vào tay, bị cáo T giả vờ yêu cầu nhân viên cho thử lắc khác, lợi dụng lúc nhân viên không chú ý bị cáo bỏ chạy để chiếm đoạt 02 lắc vàng, thì bị bắt quả tang về hành vi cướp giật tài sản. Căn cứ kết luận định giá, tài sản bị cáo T chiếm đoạt trị giá: 37.285.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Hữu T (Cu Bi) đủ yếu tố cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*” nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân TX Phước Long, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây hoang mang trong quần chúng nhân dân; bị cáo T đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Hữu T được hưởng tình tiết “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, bị cáo phạm tội lần đầu, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị hại đã làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và giáo viên chủ nhiệm của bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Hữu T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại thời điểm phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi nên cần áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Bà Phạm Thị Ngọc Bích là chủ tiệm vàng Ngọc Bích đã nhận lại 02 lắc đeo tay bằng vàng 610 (01 lắc dài 23,4 cm, có trọng lượng 08 chỉ 5,5; 01 lắc dài 21 cm, có trọng lượng 02 chỉ 23,4); bà Bích không yêu cầu bồi thường gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về vật chứng:*

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ, biển kiểm soát 93K1 – 222.38 là tài sản của bà Hoàng Thị Kim Cương, không biết T sử dụng xe vào mục đích phạm tội nên cần trả lại cho Cương.

Đối với 01 áo khoác màu xám ghi; 01 áo thun màu đen; 01 nón bảo hiểm màu xanh, trên nón có chữ “Nón Sơn”; 01 quần dài thể thao màu đen có 03 sọc trắng; 01 đôi dép; 01 khẩu trang màu đen không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy

[6] *Xét các ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa:* Quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử về tội danh, hình phạt là có căn cứ, đúng quy định, tuy nhiên mức hình phạt đề nghị là có phần nghiêm khắc, chưa thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của của người bào chữa cho bị cáo về việc xem xét áp dụng hình phạt tù, cho hưởng án treo vì bị cáo không đủ điều kiện được áp dụng.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật về án phí hình sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T (tên gọi khác: Cu Bi) phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 90; 91; 98; 101 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu T (tên gọi khác: Cu Bi)** 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/3/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để thi hành án

[2] *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bà Hoàng Thị Kim Cương 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ, biển kiểm soát 93K1 – 222.38.

Tịch thu tiêu huỷ 01 áo khoác màu xám ghi; 01 áo thun màu đen; 01 nón bảo hiểm màu xanh, trên nón có chữ “Nón Sơn”; 01 quần dài thể thao màu đen có 03 sọc trắng; 01 đôi dép; 01 khẩu trang màu đen không có giá trị sử dụng.

[3] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. /.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long;
- Chi cục THADS thị xã Phước Long;
- CA thị xã Phước Long;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG NGỌC BÂN

